TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày: 03 – 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Hồng Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Đạo
2. Bà Đào Thị Tuyết Mai

- *Thư ký phiên Tòa:* Ông Phạm Quốc Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa*: Ông Huỳnh Vĩnh Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2023/TLST- HS ngày 06 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

NGÔ VĂN Đ, sinh ngày: 01/01/1980 tại tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú: Ấp Thới Hòa 2, xã T, huyện B, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Làm Thuê; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Ngô Văn N và bà Nguyễn Thị R (Đã chết). Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/7/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

- Luật sư Nguyễn Đức D của Văn phòng luật sư Nguyễn Đức D thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bến Tre (Có mặt).

- Luật sư Phan Thị Hồng H của Văn phòng luật sư Hồng H và Cộng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bến Tre (Có mặt).

- *Bị hại:*

Võ Văn K, sinh ngày: 27/9/1989 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Thới Hòa 2, xã T, huyện B, tỉnh T.

Hiện đang chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre đến nay.

- *Người làm chứng:* Ngô Văn Chí L, sinh ngày: 30/11/1993 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Thới Hòa 2, xã T, huyện B, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 06/5/2023, Võ Văn K, sinh ngày 27/9/1989, nơi cư trú: ấp Thới Hòa 2, xã T, huyện B, đi bắt cua tại sân muối thuộc ấp Thới Hòa 2, xã T, thì gặp Ngô Văn Chí L, Ngô Văn Đ (chú ruột của L) và Nguyễn Văn T đang làm muối tại đây. Lúc này, K nhớ lại chuyện mâu thuẫn với L trước đây, nên đi đến cự cãi với L và dùng cây móc cua dài 1,71 m, có thân bằng kim loại dài 0,78 m, đường kính 0,8 cm, cán bằng gỗ dài 0,93 m đánh vào người L, thì L cầm cái bàn cào muối bằng gỗ dài 3,88 m giơ lên đỡ, bị K đánh trúng vào cẳng chân trái, nhưng không có thương tích. Đ nhìn thấy vậy, nên hai tay cầm cây trang cào muối có cán bằng gỗ có tiết diện hình tròn dài 1,42 m, lưỡi cào hình chữ nhật dài 0,48 m, rộng 09 cm, có gắn 16 cây kim loại nhọn dài 2,5 cm, đi đến đứng bên trái của K, giơ lên đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào đầu của K làm K té ngã úp mặt xuống sân muối, được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, đến ngày 11/5/2023 xuất viện về nhà.

Vật chứng thu giữ gồm có:

- 01 cây trang cào muối bằng gỗ có tiết diện hình tròn dài 1,42 m, lưỡi cào hình chữ nhật dài 0,48 m, rộng 09 cm, có gắn 16 cây kim loại nhọn dài 2,5 cm, chỗ rộng nhất 0,95 cm và chỗ hẹp nhất 0,70 cm.

- 01 cây móc cua dài 1,71 m, có thân bằng kim loại dài 0,78 m, đường kính 0,8 cm, đầu còn lại được bẽ cong, cán bằng gỗ dài 0,93 m, đường kính 03 cm.

- 01 cái bàn cào muối bằng gỗ dài 3,88 m, cán có tiết diện hình tròn dài 3,2 m, lưỡi cào hình chữ nhật dài 0,68 m, rộng 09 cm, 01 bên lưỡi có bọc kim loại màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 218-23/KLTTCT-TTPYBT ngày 28/6/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận thương tích của Võ Văn K như sau: sẹo trán trái kích thước 0,5 cm x 0,5 cm; sẹo đỉnh trái kích thước 05 cm × 0,5 cm; nứt sọ vùng trán - đỉnh trái; vỡ xoang trán trái; vỡ xoang hàm trái; dập não trán - đỉnh trái; tụ máu ngoài màng cứng trán trái; tụ máu dưới màng cứng trán trái. Kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể là 41%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật nhọn gây ra.

Về trách nhiệm dân sự: K yêu cầu Đ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền 80.000.000 đồng. Đ đã bồi thường đủ số tiền này.

Quá trình điều tra, bị cáo Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp lời khai người bị hại, tang vật thu giữ, kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSBĐ ngày 05/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Ngô Văn Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 (thuộc các điểm a và i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Ngô Văn Đ và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo như sau:

- Về tội danh và hình phạt chính:

Áp dụng điểm c khoản 3 (thuộc các điểm a và i khoản 1) Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1Điều 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Văn Đ từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội ***"Cố ý gây thương tích".*** Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2023.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 cây trang cào muối bằng gỗ có tiết diện hình tròn dài 1,42 m, lưỡi cào hình chữ nhật dài 48 cm, rộng 09 cm, có gắn 16 cây kim loại dài 2,5 cm, chỗ rộng nhất 0,95 cm và chỗ hẹp nhất 0,70 cm.

+ 01 cây móc dài 1,71 mét, có thân bằng kim loại dài 78 cm, đường kính 0,8 cm, đầu còn lại được bẽ cong, cán bằng gỗ dài 93 cm, đường kính 03 cm.

+ 01 cái bàn cào muối dài 3,88 m, cán bằng gỗ có tiết diện hình tròn dài 3,2 m, lưỡi cào bằng gỗ hình chữ nhật dài 68 cm, rộng 09 cm, 01 bên lưỡi có bọc kim loại màu trắng.

Đây là hung khí nguy hiểm do bị cáo gây thương tích cho bị hại và vật chứng mà bị hại và người làm chứng đánh nhau, không có giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Điệp đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 80.000.000 đồng.

- Bị cáo Ngô Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố, vật chứng đã thu thập. Bị cáo đồng ý với kết luận giám định, các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

- *Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Nguyễn Đức D phát biểu:*

Thống nhất với tội danh, điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tạm dừng phiên tòa để tiến hành giám định lại tỷ lệ thương tích của bị hại do việc giám định thương tích chưa phù hợp, chưa rõ ràng. Trong trường hợp Hội đồng xét xử không dừng phiên Tòa thì xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là "*Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra"* quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã nêu để xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- *Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Phan Thị Hồng H phát biểu:*

Thống nhất với tội danh, điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Cáo trạng đã truy tố và Kiểm sát viên đã đề nghị đối với bị cáo và phần trình bày của luật sư Nguyễn Đức D. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại tỷ lệ thương tích của bị hại, đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

"*Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra"* quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Bị cáo không tranh luận với bị hại, thống nhất với phần bào chữa của 02 vị luật sư bào chữa.

- Bị hại Võ Văn K trình bày: Sự việc bị cáo gây thương tích cho anh như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Sự việc xảy ra bị cáo đã bồi thường số tiền cho anh là 80.000.000 đồng. Hiện nay thương tích do bị cáo gây ra anh hay bị đau đầu, anh sẽ tiếp tục điều trị vết thương và có yêu cầu bồi thường thiệt hại sau đối với bị cáo. Khi xảy ra sự việc bị cáo chưa có 01 lời xin lỗi đối với bị hại, tôi mong có 01 lời xin lỗi của bị cáo sau phiên Tòa này. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người làm chứng anh Ngô Văn Chí L trình bày: Bị hại có đánh anh nhưng không có gây thương tích gì.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo nuôi cha già bị bệnh nằm 01 chỗ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bình Đại, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Ngô Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định bị cáo Ngô Văn Đ: Khoảng 08 giờ ngày 06/5/2023 tại ấp Thới Hòa 2, xã T, huyện B, tỉnh T, bị cáo Ngô Văn Đ và bị hại Võ Văn K không có mâu thuẫn gì với nhau nhưng khi thấy K cự cải và dùng cây móc cua đánh Ngô Văn Chí L (Không có thương tích), bị cáo Đ không ngăn cản mà dùng cây trang cào muối là hung khí nguy hiểm đánh trúng 01 cái vào đầu của K gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 41%. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố bị cáo Ngô Văn Đ về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 (thuộc các điểm a và i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo dùng cây trang cào muối có lưỡi gắn kim loại nhọn là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng đầu của bị hại gây thương tích 41% trong khi giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì là hành vi hết sức nguy hiểm, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác, làm cho bị hại hạn chế khả

năng lao động hiện tại và sau này, sức khỏe bị tổn hại, ảnh hưởng đến sinh hoạt hằng ngày. Tính mạng, sức khỏe là khách thể được pháp luật bảo vệ nghiêm ngặt nếu ai xâm phạm sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Khi phạm tội bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là trái đạo đức, trái quy định pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng xuất phát từ tính hung hăng, thích giải quyết mâu thuẫn cá nhân bằng vũ lực, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, xem thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi gây thương tích cho người khác của bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của con người luôn được xã hội quan tâm và pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trị an xã hội ở địa phương.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được hưởng là " *Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*", "*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*" quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn có các tình tiết giảm nhẹ khác: Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cha già bị bệnh; có người chú ruột là liệt sĩ; cha ruột của bị cáo là hội viên Hội người cao tuổi có nhiều đóng góp tích cực trong phong trào thi đua "Tuổi cao - Gương sáng" được Hội người cao tuổi tỉnh Bến Tre cấp giấy chứng nhận nên đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét đề nghị của 02 luật sư bào chữa cho bị cáo dừng phiên Tòa để giám định lại thương tích của bị hại, Hội đồng xét xử không chấp nhận vì Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 218- 23/KLTTCT-TTPYBT ngày 28/6/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Kết luận giám định đã tống đạt hợp lệ cho bị cáo, bị hại kể cả luật sư của bị cáo cũng đã tiếp cận Kết luận không có khiếu nại gì về Kết luận giám định này.

[8] Xét đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra"* quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự thì thấy rằng: Bị hại và bị cáo không có mâu thuẫn, bị hại không có hành động gì đối với bị cáo, không gây thương tích gì đối với bị cáo; bị hại đánh anh Linh nhưng không có thương tích. Bị cáo hoàn toàn có thể lựa chọn cách xử lý cho phù hợp, nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật, sử dụng hung khí nguy hiểm đánh vào vùng đầu bên trái của bị hại gây thương tích. Vì vậy không có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[9] Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống. Mặc khác còn nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo có 02 tình tiết

giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ Luật hình sự là phù hợp.

[10] Lời phát biểu luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên tại phiên Tòa sơ thẩm về tội danh đối với bị cáo Ngô Văn Đ, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Lời bào chữa của 02 luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là "*Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra",* cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy tình tiết giảm nhẹ mà 02 luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng chưa phù hợp với quy định pháp luật và chưa đáp ứng đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 3 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về điều kiện được hưởng án treo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Văn K đã được bị cáo bồi thường xong số tiền 80.000.000 đồng. Đối với việc bị hại có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 20.000.000 đồng, tại phiên Tòa bị hại trình bày sẽ khởi kiện bị cáo bằng một án dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về xử lý vật chứng:

+ 01 cây trang cào muối bằng gỗ có tiết diện hình tròn dài 1,42 m, lưỡi cào hình chữ nhật dài 48 cm, rộng 09 cm, có gắn 16 cây kim loại dài 2,5 cm, chỗ rộng nhất 0,95 cm và chỗ hẹp nhất 0,70 cm.

+ 01 cây móc dài 1,71 mét, có thân bằng kim loại dài 78 cm, đường kính 0,8 cm, đầu còn lại được bẽ cong, cán bằng gỗ dài 93 cm, đường kính 03 cm.

+ 01 cái bàn cào muối dài 3,88 m, cán bằng gỗ có tiết diện hình tròn dài 3,2 m, lưỡi cào bằng gỗ hình chữ nhật dài 68 cm, rộng 09 cm, 01 bên lưỡi có bọc kim loại màu trắng.

Đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội gây thương tích cho bị hại và không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[14] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Áp dụng điểm c khoản 3 (thuộc điểm a và i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Ngô Văn Đ03 (Ba) năm tù.**

Thời hạn tù được tính từ ngày 21/7/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46,; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 cây trang cào muối bằng gỗ có tiết diện hình tròn dài 1,42 m, lưỡi cào hình chữ nhật dài 48 cm, rộng 09 cm, có gắn 16 cây kim loại dài 2,5 cm, chỗ rộng nhất 0,95 cm và chỗ hẹp nhất 0,70 cm.

+ 01 cây móc dài 1,71 mét, có thân bằng kim loại dài 78 cm, đường kính 0,8 cm, đầu còn lại được bẽ cong, cán bằng gỗ dài 93 cm, đường kính 03 cm.

+ 01 cái bàn cào muối dài 3,88 m, cán bằng gỗ có tiết diện hình tròn dài 3,2 m, lưỡi cào bằng gỗ hình chữ nhật dài 68 cm, rộng 09 cm, 01 bên lưỡi có bọc kim loại màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 06/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại; hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại đang quản lý).

3. **Về trách nhiệm dân sự:** Bị cáo Ngô Văn Đ đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Võ Văn K xong số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Đại (1b)
- VKSND huyện Bình Đại (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Bình Đại (1b);
- Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Đại (1b);
- Bị cáo, bị hại (2b);
- Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo (2b)
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Tòa hình sự (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án và văn phòng (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương